

Họ và tên

Thứ..... ngày..... tháng..... năm 2022

Toán

Luyện tập

1. Viết (theo mẫu) :

ĐỌC SỐ	VIẾT SỐ
Tám nghìn năm trăm hai mươi bảy	
Chín nghìn bốn trăm sáu mươi hai	
Một nghìn chín trăm năm mươi tư	
Bốn nghìn bảy trăm sáu mươi lăm	
Một nghìn chín trăm mười một	
Năm nghìn tám trăm hai mươi một	

2. Viết (theo mẫu) :

VIẾT SỐ

ĐỌC SỐ

1942

6358

4444

8781

..... chín nghìn hai trăm bốn mươi sáu 

7155

Điền số thích hợp vào chỗ trống :

8650 ; 8651 ; 8652 ; ; 8654 ; ;

3120 ; 3121 ; ; ; ; ;

6494 ; 6495 ; ; ; ; ;

4. Vẽ tia số rồi viết tiếp số tròn nghìn thích hợp vào mỗi vạch của tia số :

